

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2020/HS-ST
Ngày 07-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Bích Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Phúc Tuệ
2. Ông Đinh Xuân Phẫu

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Đinh Kiên Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2020/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 3 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2020/HSST-QĐ ngày 20 tháng 3 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2020/HSST-QĐ ngày 17 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng Thị K; tên gọi khác: Không; sinh ngày 03/02/1979 tại xã P, huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: Thôn M, xã P, huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình. Nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 5/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không tôn giáo; con ông Hoàng Quang H và bà Trần Thị L; có chồng: Trần Minh S, sinh năm: 1975 và 04 con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 17 tháng 01 năm 2020 (Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa).

Người chứng kiến:

1. Ông Phạm Ngọc T, sinh năm 1966

Địa chỉ: Thôn M, xã P, huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

2. Ông Đoàn Xuân P, sinh năm 1959

Địa chỉ: Thôn M, xã P, huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 4 năm 2019, trong một lần đi mua hàng hóa, Hoàng Thị K gặp một người đàn ông làm nghề lái xe Lào không rõ tên, tuổi và địa chỉ cụ thể. Người đàn ông này đặt vấn đề bán pháo, K đồng ý mua 18 hộp và 767 viên pháo với giá 10.000.000 đồng, sau đó vận chuyển về nhà cất giấu nhằm mục đích sử dụng trong dịp Tết Nguyên đán, nếu ai mua thì bán kiếm lời. Khoảng 19 giờ 20 phút ngày 24/12/2019 trong lúc đang ở nhà thì có một người đàn ông tên thường gọi là Cu M ở xã P, huyện Tuyên Hóa đến hỏi K để mua pháo. K đồng ý bán cho Cu M 02 hộp pháo với giá 1.400.000 đồng. Cu M đưa cho K số tiền 1.500.000 đồng. K đi vào trong phòng lấy pháo, khi chưa kịp thời tiền và đưa pháo cho Cu M thì bị Công an huyện Tuyên Hóa phát hiện, bắt và thu giữ theo thủ tục hành chính toàn bộ tang vật gồm 18 hộp, 767 viên pháo và số tiền 1.500.000 đồng. Hoàng Thị K khai nhận số pháo trên là do K mua về nhà nhằm mục đích sử dụng nhưng sau đó đem bán để kiếm lời.

Tại Bản kết luận giám định số: 47/GĐ-PC09 ngày 10/01/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận:

- 18 hộp mẫu vật thu giữ trong quá trình bắt, tạm giữ theo thủ tục hành chính của Hoàng Thị K gửi giám định đều là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo, khi đốt có gây tiếng nổ), tổng khối lượng 28,7 kg.

- 767 viên hình cầu, vỏ bằng nhựa, nhiều màu sắc là pháo nổ, khối lượng 3,1 kg. Tổng khối lượng 31,8 kg.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hoá đã thu giữ:

- 18 hộp pháo, vỏ hộp giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, hình pháo hoa, tổng khối lượng 28,7 kg. Sau khi lấy mẫu vật để giám định, số pháo còn lại là 12 hộp, tổng khối lượng 17,9 kg đã được niêm phong.

- 767 viên pháo dạng hình cầu, vỏ nhựa nhiều màu sắc, trên mỗi viên có một dây dẫn, tổng khối lượng 3,1 kg. Sau khi lấy mẫu vật để giám định, số pháo còn lại là 757 viên, khối lượng 3,05 kg, đã được niêm phong.

- 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, được nộp vào tài khoản tạm giữ của Công an huyện Tuyên Hóa.

Hành vi của bị cáo đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hoá làm rõ.

Bản Cáo trạng số: 11/CT-VKSTH-HS ngày 25 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Hoàng Thị K về tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm truy tố và luận tội, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị K phạm tội “Buôn bán hàng cấm”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS 2015: Xử phạt bị cáo Hoàng Thị K từ 15 đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử

thách từ 30 đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã P giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu huỷ:

+ 12 (mười hai) hộp pháo, vỏ hộp giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, hình pháo hoa, tổng khối lượng 17,9 kg, đã được niêm phong.

+ 757 (bảy trăm năm mươi bảy) viên dạng hình cầu, vỏ nhựa nhiều màu sắc, trên mỗi viên có một dây dẫn, tổng khối lượng 3,05 kg, đã được niêm phong.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Hoàng Thị K phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này người mua pháo của Hoàng Thị K có tên là Cu M, tuy nhiên K không biết tên thật và địa chỉ cụ thể của Cu M. Quá trình điều tra đã xác định người này tên là Nguyễn Trường M, sinh năm 1986; trú tại thôn Minh Cẩm N, xã P, huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình. Quá trình điều tra không đủ tài liệu, chứng cứ để chứng minh hành vi phạm tội của M nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với người đàn ông lạ mặt đã bán pháo cho Hoàng Thị K: Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, địa chỉ cư trú, không có cơ sở để xử lý nên không xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục K nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung K báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời K của bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết mới. Bị cáo nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy trình điều tra, truy tố và thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của các

Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật nên không xem xét gì thêm.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Hoàng Thị K mặc dù là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Trước khi thực hiện hành vi mua bán pháo nổ đã ý thức được pháo nổ là loại hàng hoá Nhà nước cấm sản xuất, kinh doanh, buôn bán, tàng trữ, vận chuyển, là vật cấm có nguồn nguy hiểm cao độ cho tất cả mọi người khi sử dụng nó nhưng vì lợi ích của bản thân, nhằm phục vụ nhu cầu của cá nhân trong dịp Tết nguyên đán và để bán để kiếm lời, bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Hoàng Thị K đã K nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội đó phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, tài liệu về thời gian, địa điểm, số lượng và khối lượng hàng cấm là 31,8 kg pháo mà bị cáo mua bán, tàng trữ; ý kiến của Kiểm sát viên. Do đó có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Hoàng Thị K phạm tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đúng như Bản cáo trạng và Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Thị K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo Hoàng Thị K đã thành khẩn K báo, ăn năn hối cải; tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong quá trình giải quyết vụ án. Mặt khác bị cáo có bố và mẹ đều có công với cách mạng. Vì vậy Hội đồng xét xử cần xem xét cho bị cáo trong việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ.

[5] Về mức án mà Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Thị K từ 15 đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng về tội “Buôn bán hàng cấm”.

Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của bị cáo là trực tiếp mua bán và tàng trữ pháo là mặt hàng cấm, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại hàng cấm nhưng bị cáo vẫn mua bán pháo nổ để đạt được mục đích của bản thân là kiếm lời. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội cần được xử lý nghiêm. Tuy nhiên Hội đồng xét xử cần xem xét cho bị cáo quá trình điều tra và tại phiên toà đã thành khẩn K báo, ăn năn hối cải. Bị cáo cũng đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án, sau khi bị bắt đã tự nguyện giao nộp 16 hộp pháo và 767 viên pháo bi. Mặt khác gia đình bị cáo có công với cách mạng, bố bị cáo ông Hoàng Quang Huy được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất và mẹ là bà Trần Thị Lý đã có thời gian tham gia dân công hỏa tuyến. Vì vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân xã Phong Hoá quản lý và giám sát như đề nghị của Kiểm sát viên – đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Trong vụ án này người mua pháo của Hoàng Thị K có tên là Cu M, tuy nhiên K không biết tên thật và địa chỉ cụ thể của Cu M. Quá trình điều tra đã xác định được người này tên là Nguyễn Trường M, sinh năm 1986; trú tại thôn Minh Cầm Nội, xã Phong Hoá, huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra nhưng không đủ tài liệu, chứng cứ để chứng minh hành vi phạm tội của M nên không có căn cứ để xử lý. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người đàn ông lạ mặt đã bán pháo cho Hoàng Thị K: Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, địa chỉ cư trú, không có cơ sở để xử lý vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng vụ án:

- Đối với 12 (mười hai) hộp pháo, vỏ hộp giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, hình pháo hoa, tổng khối lượng 17,9 kg, đã được niêm phong và 757 (bảy trăm năm mươi bảy) viên dạng hình cầu, vỏ nhựa nhiều màu sắc, trên mỗi viên có một dây dẫn, tổng khối lượng 3,05 kg, đã được niêm phong; là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là tiền do việc mua bán pháo mà có nên cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Hoàng Thị K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị K phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

- Về hình phạt: Xử phạt Hoàng Thị K 15 (mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 07/5/2020).

Giao bị cáo Hoàng Thị K cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Vật chứng vụ án:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy:

+ 12 (mười hai) hộp pháo, vỏ hộp giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, hình pháo hoa, tổng khối lượng 17,9 kg, đã được niêm phong.

+ 757 (bảy trăm năm mươi bảy) viên dạng hình cầu, vỏ nhựa nhiều màu sắc, trên mỗi viên có một dây dẫn, tổng khối lượng 3,05 kg, đã được niêm phong.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; hiện đang được tạm giữ tại tài khoản tạm giữ số 3949.0.1054781 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tuyên Hóa mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Hoàng Thị K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công K sơ thẩm có mặt bị cáo. Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 07/5/2020).

(Đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- Công an huyện Tuyên Hóa;
- TAND tỉnh QB;
- Chi cục THADS Tuyên Hóa;
- UBND xã P;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ VA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Đoàn Thị Bích Thủy